

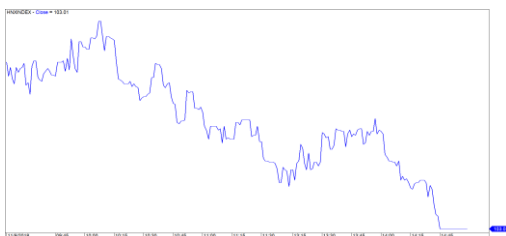
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	914.29	103.01	51.59
% ngày	-1.29%	-1.46%	-0.81%
% tuần	-1.14%	-2.59%	-0.29%
% tháng	-8.22%	-9.88%	-3.93%
% năm	6.26%	-2.70%	-2.25%
GTGD (Tỷ đồng)			
Trong ngày	3,018	439	191
TB 1 tuần	2,856	456	192
TB 1 tháng	3,874	565	275
Khối ngoại (Tỷ đồng)			
Mua	380.15	22.84	8.71
Bán	219.30	34.51	3.92
Giá trị ròng	160.85	(11.67)	4.79
Độ rộng TT			
Mã Tăng	91	54	91
Mã Giảm	189	88	80
Không Đổi	98	238	666
Chỉ số chính			
P/E	16.9x	9.5x	14.9x
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,982	143	915
LS Cổ tức	3.13%	2.82%	3.57%

Nguồn: Bloomberg – Yuanta Retail Research

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Vào phiên chiều khi lực cầu yếu, các mã vốn hóa lớn giảm mạnh khiến cho thị trường Việt Nam giảm sâu dưới mức tham chiếu. Chỉ số VN-Index giảm 1.29% và dừng lại ở mức 914.3 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng mất 1.46%, đóng cửa ở mức 103 điểm và chỉ số Upcom-Index giảm 0.81% dừng lại ở mức 51.6 điểm. Thanh khoản toàn thị trường không có sự cải thiện nhiều, tổng giá trị giao dịch của toàn thị trường là 3,600 tỷ đồng.

Trong phiên khi hàng loạt các cổ phiếu ngân hàng lao dốc đã kéo theo đà giảm của chỉ số như CTG, VCB, VIB, TCB, ACB, MBB, BID, STB đều giảm mạnh hơn 2%. Bên cạnh đó nhóm ngành dầu khí cũng giảm mạnh trong phiên. Ở chiều ngược lại, VHM, BVH hay NVL là những mã đóng góp quan trọng vào việc kim hãm lại đà giảm của thị trường chung tuy nhiên vẫn không đủ mạnh để nâng thị trường trên mức tham chiếu.

Điểm tích cực trong phiên là các nhà đầu tư ngoại lại mua ròng trên 2 sàn là HSX và Upcom. Và những mã được khối ngoại chọn mua là HPG, MSN, VRE, SBT và VHM còn đối với sàn Upcom là VEA và POW được mua vào khá tốt. Tuy nhiên vẫn còn bán ròng nhẹ trên sàn HNX tại các mã dầu khí như PVS và PVB.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục giằng co trong tuần giao dịch tới, dự kiến chỉ số VN-Index có thể sẽ tích lũy trong vùng giá 910 – 925 điểm. Đồng thời, trạng thái tích lũy này có thể sẽ chưa kết thúc được trong tuần giao dịch tới và điểm tiêu cực là dòng tiền đã có dấu hiệu suy yếu trở lại cho thấy tình trạng thanh khoản thấp có thể sẽ còn diễn ra trong ngắn hạn. Ngoài ra, theo mô hình định lượng của chúng tôi, tỷ trọng cổ phiếu giảm nhẹ và không đáng kể, nhưng điều này cho thấy chiến lược ngắn hạn cần thận trọng trở lại khi tình trạng thị trường trở nên khó khăn hơn.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức cắt lỗ ở mức 898.72 điểm của chỉ số VN-Index và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index với mức kháng cự ở mức 106.09 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hiện tại và quan sát ở một vài phiên tới để có chiến lược cụ thể hơn.

Theo đồ thị tuần, dòng tiền trung hạn đã có xu hướng suy yếu trở lại trong tuần giao dịch vừa qua và vẫn đang giao dịch quanh vùng đáy trong tháng 07/2018. Đồng thời, hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM xu hướng trung hạn trên hai chỉ số với mức kháng cự ở mức 989.04 điểm của chỉ số VN-Index và 114.42 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn tiếp tục hạ tỷ trọng cổ phiếu về mức khuyến nghị.

Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 42% cổ phiếu/58% tiền mặt.

Tỷ trọng khuyến nghị trung hạn: 35% cổ phiếu/65% tiền mặt.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	930	972	897	780
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	110	117	100	96

We Create Fortune

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	14,700	TĂNG	GIẢM	14,700	13,939	0.00%	MUA		16,840		
ACB	28,700	TĂNG	GIẢM	30,300	27,768	-5.28%			34,696		
ACV	80,400	GIẢM	GIẢM		82,801				85,008		
ANV	27,900	TĂNG	TĂNG	24,200	24,689	15.29%		21,450	20,240	30.07%	
ASM	10,800	TĂNG	GIẢM	11,200	10,173	-3.57%			12,622		
BFC	26,500	TĂNG	GIẢM	26,450	25,285	0.19%			28,746		
BHN	83,000	GIẢM	GIẢM		88,649				100,482		
BID	31,700	TĂNG	TĂNG	32,450	29,969	-2.31%		33,400	29,888	-5.09%	
BMP	56,700	GIẢM	GIẢM		60,173				66,368		
BSR	15,600	GIẢM	GIẢM		17,260				20,093		
BVH	95,700	TĂNG	TĂNG	93,500	92,098	2.35%		86,000	80,816	11.28%	
BWE	20,600	TĂNG	TĂNG	20,900	20,073	-1.44%		20,000	17,310	3.00%	
CEO	12,600	GIẢM	GIẢM		13,511				14,906		
CHP	21,500	GIẢM	GIẢM		21,985			23,500	22,031	-6.25%	BÁN
CSM	15,200	GIẢM	TĂNG		15,662			14,390	13,911	5.63%	
CTD	149,900	TĂNG	GIẢM	151,500	144,897	-1.06%			166,806		
CTG	22,600	GIẢM	GIẢM		23,788				27,228		
CTI	25,200	TĂNG	GIẢM	26,250	24,522	-4.00%			28,747		
CVT	22,300	GIẢM	GIẢM		24,015				27,705		
DCM	9,550	GIẢM	GIẢM		10,031				10,949		
DGW	23,800	GIẢM	TĂNG		24,980			27,500	23,622	-13.45%	
DHA	29,050	GIẢM	TĂNG		29,840			29,100	26,141	-0.17%	
DHC	40,200	GIẢM	TĂNG		42,726			44,600	37,266	-9.87%	
DHG	84,800	GIẢM	GIẢM		86,256				94,372		
DPG	44,500	GIẢM	TĂNG		46,098			52,000	42,364	-14.42%	
DPM	18,450	TĂNG	TĂNG	18,800	17,857	-1.86%		19,400	17,356	-4.90%	
DPR	33,250	GIẢM	GIẢM		34,303				35,937		
DQC	27,650	GIẢM	TĂNG		30,205			31,000	26,186	-10.81%	
DRC	21,900	TĂNG	GIẢM	22,850	21,459	-4.16%			24,952		
DXG	25,000	TĂNG	GIẢM	26,150	23,879	-4.40%		29,800	25,055	-15.92%	BÁN
ELC	7,800	GIẢM	GIẢM		8,160				9,219		
FCN	15,000	GIẢM	TĂNG		15,594			17,700	13,229	-15.25%	
FIT	3,500	TĂNG	GIẢM	3,730	3,437	-6.17%			4,066		
FMC	29,800	TĂNG	TĂNG	28,150	27,314	5.86%		24,700	24,396	20.65%	
FPT	41,250	TĂNG	GIẢM	42,900	40,712	-3.85%			46,495		
GAS	95,000	GIẢM	GIẢM		106,857				120,349		
GEX	25,800	TĂNG	GIẢM	26,200	24,711	-1.53%			29,644		
GIL	36,500	GIẢM	TĂNG	37,300	36,725	-1.54%	BÁN	34,900	34,848	4.58%	
GMD	27,700	TĂNG	TĂNG	26,850	26,547	3.17%		27,300	23,988	1.47%	
GTN	10,950	TĂNG	GIẢM	10,550	9,740	3.79%			11,796		



We Create Fortune

HAG	5,440	TĂNG	GIẢM	5,190	5,016	4.82%		6,293	
HAX	15,600	GIẢM	TĂNG		16,681		18,500	15,549	-15.68%
HBC	19,050	GIẢM	GIẢM		21,862			25,584	
HDB	32,800	GIẢM	GIẢM		34,833			38,749	
HNG	16,350	TĂNG	TĂNG	15,450	14,266	5.83%	8,200	14,249	99.39%
HPG	37,600	GIẢM	GIẢM	40,250	38,338	-4.75%	BÁN	42,501	
HSG	8,270	GIẢM	GIẢM		9,413			11,932	
HT1	12,900	TĂNG	GIẢM	12,950	11,945	-0.39%		14,380	
HUT	4,400	GIẢM	GIẢM		5,105			5,531	
HVN	33,600	GIẢM	GIẢM		34,518			34,035	
ITD	11,150	TĂNG	TĂNG	11,200	10,397	-0.45%	12,400	10,580	-10.08%
KBC	12,250	GIẢM	TĂNG		12,479		13,450	11,580	-8.92%
KDH	30,800	TĂNG	TĂNG	32,200	30,251	-4.35%	33,400	30,498	-7.78%
KSB	29,000	GIẢM	GIẢM		29,691			33,107	
LCG	8,640	GIẢM	TĂNG		9,140		9,390	8,579	-7.99%
LDG	15,700	TĂNG	GIẢM	15,950	14,552	-1.57%		18,940	
LIX	49,700	TĂNG	TĂNG	41,200	47,804	20.63%	44,400	45,295	11.94%
LPB	9,200	GIẢM	GIẢM		9,604			10,880	
LSS	6,900	GIẢM	TĂNG		7,438		7,890	6,353	-12.55%
MPC	47,300	GIẢM	TĂNG		49,533		46,700	40,579	1.28%
MSN	84,300	TĂNG	GIẢM	83,000	79,532	1.57%		90,176	
MSR	21,000	TĂNG	TĂNG	22,400	20,481	-6.25%	19,884	17,837	5.62%
MWG	106,000	GIẢM	GIẢM		114,160			124,859	
NKG	8,650	GIẢM	GIẢM		10,132			13,184	
NLG	28,400	GIẢM	TĂNG		29,312		32,400	28,354	-12.35%
NT2	25,450	TĂNG	GIẢM	24,900	23,929	2.21%		26,612	
NTL	12,200	TĂNG	TĂNG	10,000	11,701	22.00%	10,450	9,536	16.75%
NTP	42,200	GIẢM	GIẢM		44,587			51,331	
PAC	43,500	GIẢM	TĂNG		45,853		44,100	40,605	-1.36%
PC1	23,000	GIẢM	GIẢM		24,567			26,851	
PDR	26,500	GIẢM	GIẢM		27,038			28,768	
PGC	14,350	GIẢM	GIẢM		14,882			15,410	
PHR	28,900	TĂNG	TĂNG	29,300	27,386	-1.37%	24,000	24,485	20.42%
PLX	57,000	TĂNG	GIẢM	60,100	56,695	-5.16%		68,540	
PNJ	94,000	TĂNG	TĂNG	98,500	91,639	-4.57%	103,900	91,800	-9.53%
POW	13,800	GIẢM	GIẢM		14,559			14,039	
PPC	18,300	TĂNG	GIẢM	18,100	17,624	1.10%		19,639	
PTB	59,700	GIẢM	TĂNG		63,907		64,000	56,808	-6.72%
PVD	15,700	GIẢM	GIẢM		17,449			20,180	
PVI	31,800	GIẢM	TĂNG		33,130		33,000	30,008	-3.64%
PVS	17,800	TĂNG	GIẢM	19,000	17,318	-6.32%		22,123	
PXS	5,370	TĂNG	GIẢM	5,450	4,883	-1.47%		6,559	
RAL	87,400	GIẢM	TĂNG		94,604		103,600	86,744	-15.64%
REE	31,200	GIẢM	GIẢM		32,648			35,477	
SAB	225,900	TĂNG	GIẢM	208,000	218,484	8.61%		231,449	
SAM	7,360	GIẢM	TĂNG		7,674		7,750	7,064	-5.03%

We Create **Fortune**

SBV	16,950	GIẢM	GIẢM		18,474			26,952	
SCR	7,990	GIẢM	GIẢM		8,195			9,160	
SHI	6,470	TĂNG	TĂNG	6,790	6,274	-4.71%	6,990	5,879	-7.44%
SJS	14,600	GIẢM	GIẢM		16,159			18,261	
SKG	16,400	GIẢM	GIẢM		17,592			20,440	
SSI	27,800	GIẢM	GIẢM		29,108			32,892	
STB	12,350	GIẢM	TĂNG		13,035		13,500	12,210	-8.52%
SVC	44,900	GIẢM	GIẢM		46,560			47,578	
TCB	26,350	GIẢM	GIẢM		27,640			N/A	
TCM	24,800	TĂNG	GIẢM	25,600	22,964	-3.13%		29,332	
TDH	10,100	GIẢM	GIẢM		10,658			12,076	
TLH	5,980	GIẢM	GIẢM		6,456			7,367	
TMT	9,900	GIẢM	TĂNG		10,782		9,290	8,746	6.57%
TNG	17,400	TĂNG	TĂNG	17,000	16,316	2.35%	12,000	14,388	45.00%
TYA	10,450	TĂNG	GIẢM	10,700	10,250	-2.34%		11,664	
VCB	54,300	TĂNG	GIẢM	56,500	53,339	-3.89%		62,817	
VFG	38,000	TĂNG	TĂNG	36,800	36,414	3.26%	34,394	33,451	10.49%
VGC	15,900	TĂNG	GIẢM	16,300	15,095	-2.45%		18,603	
VHC	100,500	TĂNG	TĂNG	103,000	93,534	-2.43%	69,300	82,762	45.02%
VHM	76,000	TĂNG	GIẢM	69,000	68,169	10.14%		79,422	
VIB	26,900	TĂNG	GIẢM	27,600	25,737	-2.54%		30,672	
VIC	95,900	TĂNG	TĂNG	98,600	93,809	-2.74%	111,500	92,438	-13.99%
VIP	6,850	GIẢM	GIẢM		7,048			7,294	
VJC	130,900	TĂNG	GIẢM	133,700	129,376	-2.09%		146,795	
VNM	117,000	GIẢM	GIẢM		120,080			130,861	
VPB	20,350	GIẢM	GIẢM		21,962			25,447	
VPI	43,550	TĂNG	N/A	41,750	42,590	4.31%		N/A	
VRC	23,200	TĂNG	TĂNG	23,500	22,117	-1.28%	19,350	20,785	19.90%
VRE	30,850	TĂNG	GIẢM	30,700	28,936	0.49%		34,506	
VSC	39,700	GIẢM	GIẢM		40,926			45,645	
VSH	17,000	GIẢM	TĂNG		17,282		17,400	16,642	-2.30%



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	914.29	-1.29%
VN30	885.65	-1.64%
VN Mid	951.62	-1.08%
VN Small	807.80	-0.28%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	103.01	-1.46%
HN30	184.76	-1.95%
VNX AllSh	844.37	-1.45%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	51.59	-0.81%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	380.15	
Bán	219.30	
GT rỗng	160.85	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	22.84	
Bán	34.51	
GT rỗng	(11.67)	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	8.71	
Bán	3.92	
GT rỗng	4.79	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ACL	2250	6.98%
SVI	3200	6.84%
HNG	700	4.47%
TVB	1300	4.33%
ANV	850	3.14%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L14	1100	3.05%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HVN	700	2.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HBC	-1,200	-5.93%
HVG	-320	-5.22%
GAS	-5,100	-5.09%
HSG	-410	-4.72%
HDG	-1,500	-4.60%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVS	-900	-4.81%
HUT	-200	-4.35%
AMV	-1,400	-3.83%
SHS	-500	-3.52%
VCG	-500	-2.59%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSR	-600	-3.70%
MPC	-1700	-3.47%
POW	-400	-2.82%
VIB	-700	-2.54%
VGT	-300	-2.42%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	306,396	
VHM	257,913	
GAS	229,483	
VNM	223,773	
VCB	215,506	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	39,909	
VCS	13,248	
SHB	9,986	
PVS	9,336	
VCG	8,083	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	175,855	
MCH	52,454	
BSR	52,305	
HVN	50,544	
VGI	49,415	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
STB	14.99	4.40%
VPB	14.88	4.30%
FLC	9.81	1.67%
MBB	8.48	2.59%
HPG	7.89	2.26%

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
SHB	10.84	5.06%
ART	7.38	-9.09%
PVS	6.94	2.45%
ACB	5.12	3.23%
KLF	3.44	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
VEA	2,000.00	6.01%
POW	800.00	5.59%
VGI	1,200.00	5.50%
VGT	600.00	5.00%
NTC	3,800.00	4.86%

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

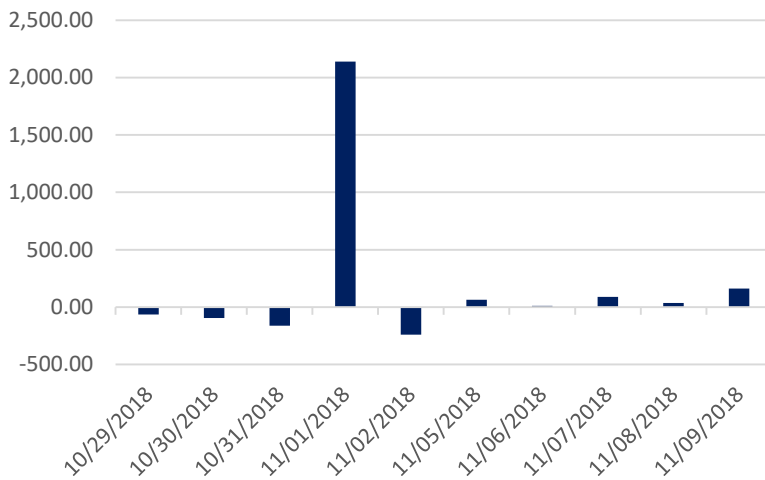
Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research



We Create Fortune

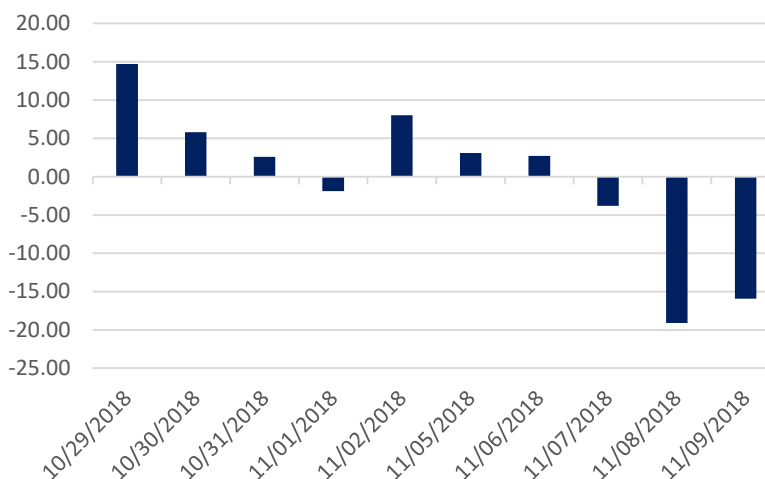
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
HPG	44,909	VIC	(22,499)
MSN	33,247	PLX	(8,496)
VRE	19,726	GAS	(5,136)
SBT	15,406	HSG	(4,546)
VHM	15,305	DHC	(3,238)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

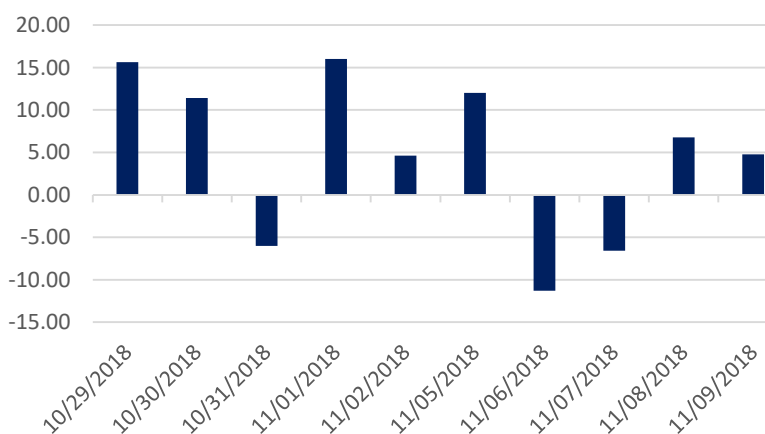
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
VGC	160	PVS	(15,341)
HLD	149	PVB	(1,135)
VCS	148	BVS	(204)
LAS	116	PVC	(150)
THT	115	AAV	(83)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại Upcom



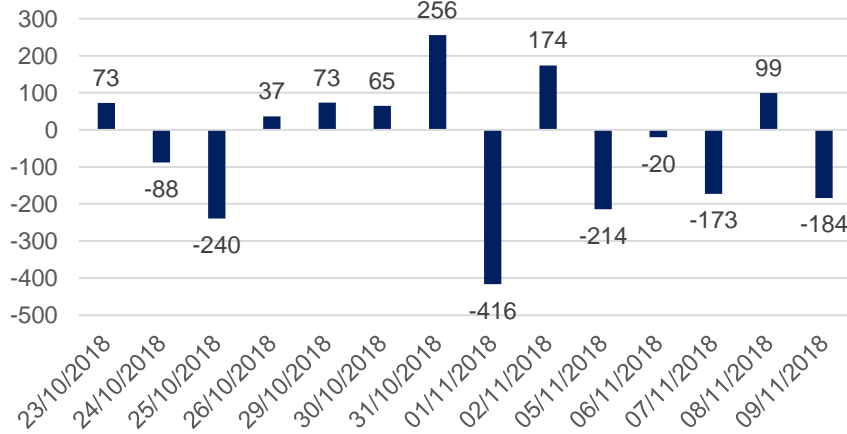
Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
VEA	3,100	BSR	(2,676)
POW	2,320	MSR	(339)
ACV	1,151	MPC	(37)
HVN	442	AMS	(12)
SDI	119	DTV	(2)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)

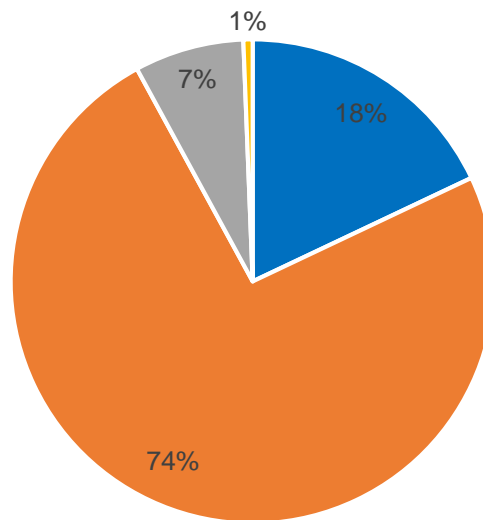


Mã CK	Giá trị đặt mua (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị đặt bán (triệu VNĐ)
VIC	5,380	HPG	81,437
PNJ	4,719	VIC	18,515
MBB	2,600	VNM	10,209
HPG	2,487	E1VFN30	8,235
IDI	2,015	MBB	7,611

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Cơ cấu nhà đầu tư trên sàn HSX



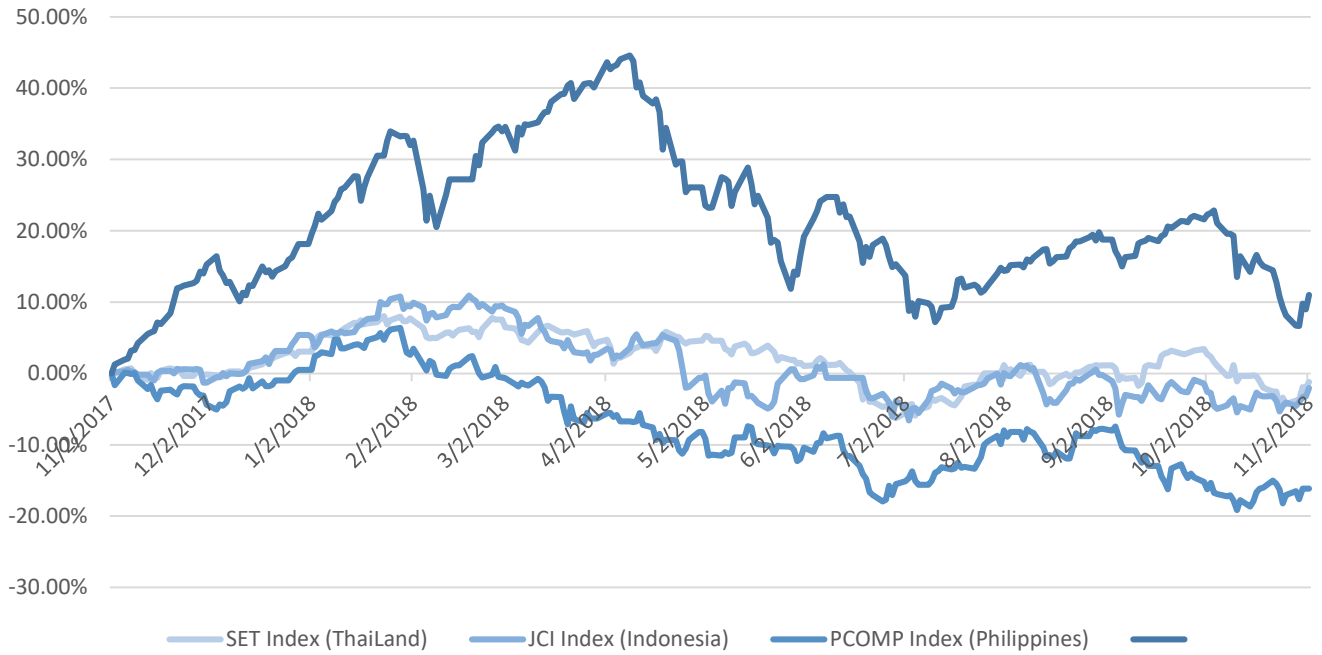
- Tổ chức nước ngoài
- Cá nhân trong nước
- Tổ chức trong nước
- Cá nhân nước ngoài

Nguồn: FiinPro – Yuanta Retail Research



We Create Fortune

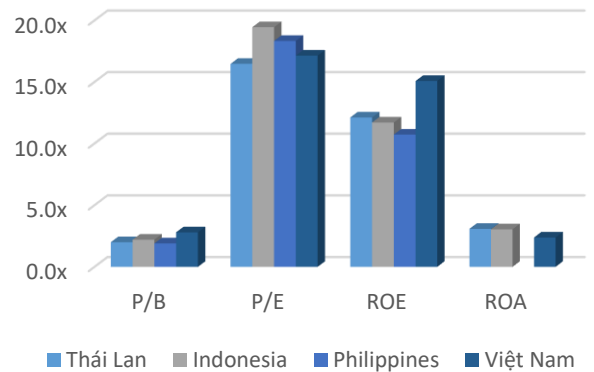
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		2.0x	2.2x	1.9x	2.8x
P/E		16.5x	19.5x	18.3x	17.1x
ROE	%	12.11	11.70	10.72	15.08
ROA	%	3.08	3.04	2.36	2.38
Vốn hóa	Tỷ USD	519.50	431.00	164	137.00
GTGD	Triệu USD	1.40	0.28	0.05	0.15
LS cổ tức	%	3.16	2.33	1.65	2.11

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh

Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written